

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK HÀ
TỈNH KON TUM
Số: 67/2017/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Hà, ngày 27 tháng 7 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ việc dân sự sơ thẩm số 75/2017/TLST – HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2017, giữa : Người yêu cầu: Ông Trần Văn C, sinh năm 1948 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1948.

Địa chỉ: Cùng trú tại: Thôn Đắk L, xã Đắk N, huyện Đắk H, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 55, 81,82 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Trần Văn C và bà Nguyễn Thị T.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - **Về quan hệ hôn nhân:** Ông Trần Văn C và bà Nguyễn Thị T thuận tình ly hôn.
 - **Về con chung:** Hai vợ chồng xác nhận có 06 con chung tên: Trần Văn K, sinh năm 1968; Trần Văn O, sinh năm 1971; Trần Thị K, sinh năm 1973; Trần Văn N, sinh năm 1975; Trần Thị N, sinh năm 1978; Trần Văn T, sinh năm 1991. Các con chung đều đã trưởng thành, tự lập được và đã có gia đình riêng. Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập.
 - **Về tài sản, nợ nần:** Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.
 - **Về lệ phí giải quyết việc dân sự:** Áp dụng Điều 144, khoản 2 Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6, Khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 37, Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) các đương sự phải chịu. Nhưng ông Trần Văn C và bà Nguyễn Thị T đều là người già (trên 60 tuổi) nên được miễn toàn bộ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm. Vì vậy các đương sự không phải chịu số tiền này.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án cấp cao tại Đà Nẵng
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Ngô Văn Minh